TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2024/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 08 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 41/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị P, sinh năm 1986;

Bị đơn: Anh Phạm Anh T, sinh năm 1983;

Đều có địa chỉ: Tổ 21, khu 3, phường V , thành phố V , tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng Đ.

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Q. H , TP. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T; Chức vụ - Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung C - Giám đốc Ngân hàng Đ - Chi nhánh Hùng Vương.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Đức L - Giám đốc PGD Nông Trang - Ngân hàng Đ - Chi nhánh Hùng Vương.

Địa chỉ: Số 432 Đường Nguyễn Tất Thành, phường T , thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đoàn Thị P, sinh năm 1986;

Và Anh Phạm Anh T, sinh năm 1983.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Đoàn Thị P và Anh Phạm Anh T xác định vợ chồng không có con chung nên chị không yêu cầu Toà xem xét, giải quyết.

2.2. Về con riêng: Chị Đoàn Thị P và Anh Phạm Anh T xác định Chị Đoàn Thị P có 01 (Một) con riêng là Nguyễn Phương L, sinh ngày 05/3/2009.

Chị Đoàn Thị P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phương L, sinh ngày 05/3/2009 kể từ ngày 08/3/2024 đến khi thành niên.

Anh Phạm Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con riêng cùng chị Phượng do chị Phượng tự nguyện không yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: *Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo Bản thỏa thuận phân chia tài sản, công nợ ngày 26/02/2024 như sau:*

Về tài sản chung: Anh Phạm Anh T và Chị Đoàn Thị P không có tài sản chung.

Về tài riêng: Chị Đoàn Thị P có khối tài sản riêng gồm:

- 01 (Một) thửa đất diện tích 162,0 m^2 (trong đó có 162,0 m^2 đất ở) thuộc thửa số 226, tờ bản đồ số 30, địa chỉ: Khu 1, đồi Phân Đé, xã H , thành phố V , tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số CT 283255 do Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì cấp ngày 03/6/2020 đứng tên Chị Đoàn Thị P.
- 01 (Một) thửa đất diện tích 114,0 m^2 (trong đó có 114,0 m^2 đất ở) thuộc thửa số 609, tờ bản đồ số 24, địa chỉ: Khu 3, phường V , thành phố V , tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số BĐ 266010 do Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì cấp ngày 13/4/2011 đứng tên Chị Đoàn Thị P.
- 01 (Một) thửa đất diện tích 114,0 m^2 (trong đó có 114,0 m^2 đất ở) thuộc thửa số 608, tờ bản đồ số 24, địa chỉ: Khu 3, phường V , thành phố V , tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số BO155543 do Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì cấp ngày 07/10/2013 đứng tên Chị Đoàn Thị P.
- 01 (Một) thửa đất diện tích 2652,4 m^2 (trong đó có 400,0 m^2 đất ở, 2252,4 m^2 đất vườn) thuộc thửa số 164, tờ bản đồ số 57, địa chỉ: Khu Vạn Thắng, xã Đ , huyện C , tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số DB 847964 do Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Khê cấp ngày 30/9/2021 đứng tên

Chị Đoàn Thị P và Anh Phạm Anh T (theo Văn bản thoả thuận phân chia tài sản ngày 10/7/2022 tại Văn phòng Công chứng K ; địa chỉ: Toà nhà LTA, số 2436, đường Hùng Vương, phường V , thành phố V , tỉnh Phú Thọ).

Về nợ chung: Tính đến hết ngày 27/02/2024, Anh Phạm Anh T và Chị Đoàn Thị P còn nợ Ngân hàng Đ - Chi nhánh H , phòng giao dịch N ; địa chỉ: Số 432, đường Nguyễn Tất Thành, phường T , thành phố V , tỉnh Phú Thọ số tiền nợ gốc là 3.993.000.000 đồng (Ba tỷ chín trăm chín ba triệu đồng) theo các Hợp đồng tín dụng số: 03/2021/5625126/HĐTD ngày 11/10/2021, Hợp đồng tín dụng số: 01/2022/5625126/HĐTD ngày 13/4/2022, Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 01/2023/5625126/HĐTD ngày 28/12/2023 cùng các Hợp đồng thế chấp QSD đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/2020/5625126/HĐBĐ ngày 04/5/2020, Hợp đồng thế chấp QSD đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/2021/5625126/HĐBĐ ngày 30/7/2021, Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 01/2022/5625126/HĐBĐ ngày 13/4/2022, Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp QSD đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/2020/5625126/HĐBĐ ngày 04/5/2020 số: 02/2021/5625126/HĐBĐ ngày 16/7/2021 đã ký giữa Anh Phạm Anh T và Chị Đoàn Thị P với Ngân hàng Đ - Chi nhánh H , phòng giao dịch N ; địa chỉ: Số 432, đường Nguyễn Tất Thành, phường T , thành phố V , tỉnh Phú Thọ.

Về quyền sở hữu tài sản:

Chị Đoàn Thị P được toàn quyền sử dụng, sở hữu và định đoạt toàn bộ khối tài sản gồm:

- 01 (Một) thửa đất diện tích 162,0 m^2 (trong đó có 162,0 m^2 đất ở) thuộc thửa số 226, tờ bản đồ số 30, địa chỉ: Khu 1, đồi Phân Đé, xã Hy Cương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số CT 283255 do Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì cấp ngày 03/6/2020 đứng tên Chị Đoàn Thị P.
- 01 (Một) thửa đất diện tích 114,0 m^2 (trong đó có 114,0 m^2 đất ở) thuộc thửa số 609, tờ bản đồ số 24, địa chỉ: Khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số BĐ 266010 do Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì cấp ngày 13/4/2011 đứng tên Chị Đoàn Thị P.
- 01 (Một) thửa đất diện tích 114,0 m^2 (trong đó có 114,0 m^2 đất ở) thuộc thửa số 608, tờ bản đồ số 24, địa chỉ: Khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số BO155543 do Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì cấp ngày 07/10/2013 đứng tên Chị Đoàn Thị P.
- 01 (Một) thửa đất diện tích 2652,4 m^2 (trong đó có 400,0 m^2 đất ở, 2252,4 m^2 đất vườn) thuộc thửa số 164, tờ bản đồ số 57, địa chỉ: Khu Vạn Thắng, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số DB 847964 do Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Khê cấp ngày 30/9/2021 đứng tên

Chị Đoàn Thị P và Anh Phạm Anh T (theo Văn bản thoả thuận phân chia tài sản ngày 10/7/2022 tại Văn phòng Công chứng K ; địa chỉ: Toà nhà LTA, số 2436, đường Hùng Vương, phường V , thành phố V , tỉnh Phú Thọ).

Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Đoàn Thị P có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền còn nợ Ngân hàng Đ - Chi nhánh Hùng Vương; phòng giao dịch N; địa chỉ: Số 432, đường Nguyễn Tất Thành, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ số tiền tính đến hết ngày 27/02/2024 21/02/2023 là 3.993.000.000 đồng (Ba tỷ chín trăm chín ba triệu đồng) theo các Hợp đồng tín dụng số: 03/2021/5625126/HĐTD ngày 11/10/2021, Hợp đồng tín dụng số: 01/2022/5625126/HĐTD ngày 13/4/2022, Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 01/2023/5625126/HĐTD ngày 28/12/2023 cùng các Hợp đồng thế chấp QSD đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/2020/5625126/HĐBĐ ngày 04/5/2020, Hợp đồng thế chấp QSD đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/2021/5625126/HĐBĐ ngày 30/7/2021, Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 01/2022/5625126/HĐBĐ ngày 13/4/2022, Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp QSD đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/2020/5625126/HĐBĐ ngày 04/5/2020 số: 02/2021/5625126/HĐBĐ ngày 16/7/2021 đã ký giữa Anh Phạm Anh T và Chị Đoàn Thị P với Ngân hàng Đ - Chi nhánh Hùng Vương, phòng giao dịch N; địa chỉ: Số 432, đường Nguyễn Tất Thành, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Anh Phạm Anh T không phải thực hiện bất kỳ nghĩa vụ gì cùng Chị Đoàn Thị P trong việc trả nợ với Ngân hàng Đ - Chi nhánh Hùng Vương, phòng giao dịch N; địa chỉ: Số 432, đường Nguyễn Tất Thành, phường T , thành phố V, tỉnh Phú Thọ theo các Hợp đồng tín dụng số: 03/2021/5625126/HĐTD ngày 11/10/2021, Hợp đồng tín dụng số: 01/2022/5625126/HĐTD ngày 13/4/2022, Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 01/2023/5625126/HĐTD ngày 28/12/2023 cùng các Hợp đồng thế chấp QSD đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/2020/5625126/HĐBĐ ngày 04/5/2020, Hợp đồng thế chấp QSD đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/2021/5625126/HĐBĐ ngày 30/7/2021, Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 01/2022/5625126/HĐBĐ ngày 13/4/2022, Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp QSD đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/2020/5625126/HĐBĐ ngày 04/5/2020 số: 02/2021/5625126/HĐBĐ ngày 16/7/2021.

Chị Đoàn Thị P được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp mới, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất trên theo quy định.

Về thanh toán chênh lệch tài sản: Chị Đoàn Thị P không phải có nghĩa vụ thanh toán gì về tài sản đối với Anh Phạm Anh T do Anh Phạm Anh T không yêu cầu.

Về công sức đóng góp: Chị Đoàn Thị P không phải có nghĩa vụ thanh toán gì về công sức đối với Anh Phạm Anh T do Anh Phạm Anh T tự nguyện không yêu cầu.

2.4. Về án phí: Chị Đoàn Thị P tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Xác nhận chị Phượng đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005840 ngày 26/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho Chị Đoàn Thị P 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì;
- UBND phường Vân Phú;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Thị Hoa